

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT  
QUÝ II NĂM 2015**

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC  
NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2015

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ  
HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

## MỤC LỤC

	Trang
1 . Mục lục	1
2 . Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 4
3 . Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 30 tháng 6 năm 2015	5 - 8
4 . Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất quý 2 năm 2015	9
5 . Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất quý 2 năm 2015	10 - 11
6 . Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất quý 2 năm 2015	12 - 38

\*\*\*\*\*

# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

## BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất quý 2 cho năm tài chính kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2015.

### Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang là công ty cổ phần hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103003850 ngày 05 tháng 03 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã 9 lần được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sửa đổi do thay đổi vốn điều lệ, ngành nghề kinh doanh, người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

Cổ đông	Vốn góp (VND)	Tỷ lệ (%)
Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam	84,045,790,000	19.91%
Cổ đông khác	338,045,530,000	80.09%
<b>Cộng</b>	<b>422,091,320,000</b>	<b>100.00%</b>

Vốn pháp định 6.000.000.000 VND

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Điện thoại : 043 827 1620

Fax : 043 827 1068

E-mail : [ducgiangchemco@hn.vnn.vn](mailto:ducgiangchemco@hn.vnn.vn)

Mã số thuế : 0101452588

Các đơn vị trực thuộc:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Bình Dương Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang	Khu công nghiệp Đồng An, xã Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là:

- Vận tải bằng đường bộ;
- Bán buôn thực phẩm, chi tiết: bán buôn phụ gia thực phẩm;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê, chi tiết: cho thuê nhà xưởng;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan, chi tiết: buôn bán các mặt hàng nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chưng cất từ chúng; các chất chứa bi tum; các loại sáp khoáng chất;
- Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế; chi tiết: sản xuất các mặt hàng nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chưng cất từ chúng; các chất chứa bi tum; các loại sáp khoáng chất;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác, chi tiết: buôn bán máy móc, thiết bị điện và các linh kiện của chúng, vật liệu điện, dụng cụ cơ khí;
- Sản xuất thiết bị điện khác, chi tiết: sản xuất máy móc, thiết bị điện và các linh kiện của chúng, vật liệu điện;

Công ty con	Địa chỉ	Giấy phép thành lập	Tỷ lệ sở hữu
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Lào Cai	Cụm Công nghiệp Tăng Lương, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5300299830 thay đổi lần đầu ngày 13 tháng 11 năm 2012	61.68%
Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang – Đình Vũ	Lô CN5.3K, khu công nghiệp Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Thành phố Hải Phòng.	Giấy chứng nhận đầu tư số 022031000132 ngày 26 tháng 7 năm 2013	60%

### Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2015, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất Quý II kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm báo cáo này (từ trang 5 đến trang 40).

#### **Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính**

Ban Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 30 tháng 6 năm 2015 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

#### **Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý**

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

##### ***Hội đồng quản trị***

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>	<u>Ngày miễn nhiệm</u>
Ông Đào Hữu Huyền	Chủ tịch	04 tháng 4 năm 2015	
Ông Đào Việt Hưng	Thành viên	27 tháng 03 năm 2010	04 tháng 4 năm 2015
Ông Lưu Bách Đạt	Thành viên	27 tháng 03 năm 2010	04 tháng 4 năm 2015
Bà Phan Thị Nhung	Thành viên	27 tháng 03 năm 2010	04 tháng 4 năm 2015
Ông Đào Hữu Duy Anh	Thành viên	04 tháng 4 năm 2015	
Ông Nguyễn Văn Quang	Thành viên	04 tháng 4 năm 2015	
Ông Vũ Quốc Tuấn	Thành viên	04 tháng 4 năm 2015	
Ông Vũ Nhất Tâm	Thành viên	04 tháng 4 năm 2015	

##### ***Ban kiểm soát***

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>	<u>Ngày miễn nhiệm</u>
Ông Vũ Văn Ngọc	Trưởng ban	27 tháng 03 năm 2010	04 tháng 4 năm 2015
Ông Nguyễn Văn Kiên	Trưởng ban	04 tháng 4 năm 2015	
Ông Vũ Minh Thuyết	Thành viên	04 tháng 4 năm 2015	
Ông Nguyễn Tiến Khang	Thành viên	04 tháng 4 năm 2015	

##### ***Ban Giám đốc***

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>	<u>Ngày miễn nhiệm</u>
Ông Đào Hữu Huyền	Tổng Giám đốc	09 tháng 5 năm 2007	
Ông Đào Việt Hưng	Phó Tổng Giám đốc	27 tháng 3 năm 2010	02 tháng 02 năm 2015
Ông Đào Hữu Duy Anh	Phó Tổng Giám đốc	23 tháng 3 năm 2013	
Ông Phạm Văn Hùng	Phó Tổng Giám đốc	02 tháng 02 năm 2015	

#### **Trách nhiệm của Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;

- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu để đảm bảo việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Ban Giám đốc đảm bảo rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính; các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính được lập tuân thủ các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/209/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính.

Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

#### **Phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất**

Ban Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm. Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang tại thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2015, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất Quý II năm 2014, phù hợp với các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/209/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc,

**Tổng Giám đốc**



Đào Hữu Huyền

Lập ngày 14 tháng 8 năm 2015

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2015**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2015

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối quý	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>821,584,795,405</b>	<b>943,942,902,673</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>19,128,581,090</b>	<b>8,391,782,115</b>
1. Tiền	111		19,128,581,090	8,391,782,115
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>561,174,617,033</b>	<b>741,280,112,289</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	114,983,388,404	89,946,831,945
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	39,394,934,828	20,322,903,205
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.4	314,461,715,668	548,754,134,589
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	92,835,095,844	82,756,760,261
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(500,517,711)	(500,517,711)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>194,847,735,492</b>	<b>156,234,000,383</b>
1. Hàng tồn kho	141	V.7	194,847,735,492	156,234,000,383
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>46,433,861,790</b>	<b>38,037,007,886</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8	993,156,516	1,144,429,410
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		45,230,553,331	35,800,937,162
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	V.9	210,151,943	760,568,850
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.10	-	331,072,464

## CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2015

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)**

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối quý	Số đầu năm
<b>B- TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>805,626,432,691</b>	<b>733,232,523,757</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	213		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	214		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>597,879,568,174</b>	<b>535,021,913,997</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.11	545,636,155,047	482,132,916,956
<i>Nguyên giá</i>	222		822,868,320,558	725,216,873,083
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(277,232,165,511)	(243,083,956,127)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.12	52,243,413,127	52,888,997,041
<i>Nguyên giá</i>	228		56,997,653,187	56,997,653,187
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(4,754,240,060)	(4,108,656,146)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
1. Nguyên giá	231		-	-
2. Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>	V.13	<b>32,900,427,987</b>	<b>63,791,659,443</b>
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		32,900,427,987	63,791,659,443
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>138,960,400,876</b>	<b>99,230,196,933</b>
1. Đầu tư vào công ty còn	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	V.14	138,960,400,876	99,230,196,933
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>35,886,035,654</b>	<b>35,188,753,384</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.15	35,866,564,369	34,766,556,608
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		19,471,285	422,196,776
3. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>1,627,211,228,096</b>	<b>1,677,175,426,430</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2015

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối quý	Số đầu năm
<b>A - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>604,805,731,047</b>	<b>743,186,943,695</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>604,805,731,047</b>	<b>743,186,943,695</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.16	214,801,800,559	110,330,316,638
2. Nợ phải mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.17	14,152,980,035	48,540,584,983
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.18	21,715,261,692	34,855,099,288
4. Phải trả người lao động	314		18,392,417,022	16,755,875,548
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.19	8,783,039,851	7,183,876,649
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.20	6,956,560,829	14,383,349,506
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		258,957,346,263	453,426,730,052
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.21	61,046,324,796	57,711,111,031
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-
<b>B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>1,022,405,497,049</b>	<b>933,988,482,735</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.24</b>	<b>1,022,405,497,049</b>	<b>933,988,482,735</b>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		422,091,320,000	334,993,660,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411A		422,091,320,000	334,993,660,000
- Cổ phiếu ưu đãi	411B		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		1,072,000,000	1,072,000,000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	415		(4,410,000)	(2,630,000)
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	418		179,117,698,350	166,696,152,861
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		121,034,972,212	127,256,870,233
- LNST chưa phân phối lũy kể đến cuối kỳ trước	421A		3,401,560,657	-
- LNST chưa phân phối kỳ này	421B		117,633,411,555	127,256,870,233
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
12. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429	V.23	299,093,916,487	303,972,429,641
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
<b>C - LỢI ÍCH CÔ ĐÔNG THIỂU SỐ</b>	<b>439</b>	<b>V.25</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>1,627,211,228,096</b>	<b>1,677,175,426,430</b>



# CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2015

## CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối quý		Số đầu năm	
Tài sản thuê ngoài		-	-	-	-
Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-	-	-
Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-	-	-
Nợ khó đòi đã xử lý		-	-	-	-
Ngoại tệ các loại:					
Dollar Mỹ (USD)		-	-	-	-
Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-	-	-

Người lập biểu

Hoàng Thủy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai



Đào Hữu Huyền

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**  
**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**

Quý 2 năm 2015

STT	Chi tiêu	Mã số	Thuyết minh	Quý 2		Lấy kể từ đầu năm đến cuối kỳ này	
				Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	V1.1	608,254,358,706	486,694,922,395	1,255,910,007,370	962,674,062,730.
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02		15,493,394,015	17,944,705,555	32,911,166,263	37,188,538,390
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		592,760,964,691	468,750,216,840	1,222,998,841,107	925,485,524,340
4.	Giá vốn hàng bán	11	V1.2	484,079,945,727	398,960,438,534	993,462,596,387	758,044,687,335
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		108,681,018,964	69,789,778,306	229,536,244,720	167,440,837,005
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	V1.3	6,452,301,464	10,772,881,872	10,690,122,828	17,717,589,848
7.	Chi phí tài chính	22	V1.4	7,608,180,660	8,300,524,711	12,007,863,240	10,115,744,635
	<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	23		1,795,484,914	2,079,472,516	4,650,524,745	3,577,066,280
8.	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	24		29,366,166,230		39,730,213,635	(1,476,138,100)
9.	Chi phí bán hàng	25	V1.5	32,461,845,751	16,502,755,105	67,656,337,726	36,436,841,722
10.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	V1.6	12,333,354,704	8,344,413,391	24,705,186,545	13,682,917,196
11.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		92,096,105,543	47,414,966,971	175,587,193,672	123,446,785,200
12.	Thu nhập khác	31	V1.7	123,334,573	291,520	123,334,573	60,991,520
13.	Chi phí khác	32	V1.8	49,097,400	60,000,000	78,292,374	176,490,348
14.	Lợi nhuận khác	40		74,237,173	(59,708,480)	45,042,199	(115,498,828)
15.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		92,170,342,716	47,355,258,491	175,632,235,871	123,331,286,372
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		9,561,927,326	6,171,648,911	19,198,157,385	17,621,033,644
17.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		(994,736)		(19,471,285)	-
18.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		82,609,410,126	41,183,609,580	156,453,549,771	105,710,252,728
18.1.	<i>Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ</i>	61		65,195,650,287	26,386,646,551	117,633,411,555	68,919,120,139
18.2.	<i>Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát</i>	62		17,207,479,345	13,320,824,929	38,820,138,216	36,791,132,589
19.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	V1.9				
	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	V1.10	1,545	788	2,787	2,057

Người lập biểu

Kế toán trưởng

*Handwritten signature*

Lập ngày 19 tháng 8 năm 2015

Tổng Giám đốc



Hoàng Thủy Hà

Đào Thị Mai

Đào Hữu Huyền

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BAO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2015

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Quý 2 năm 2015

Đơn vị tính: VND

Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
		Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	175,632,235,871	123,729,682,535
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
- Khấu hao tài sản cố định	02	31,799,240,691	23,896,586,915
- Các khoản dự phòng	03	-	43,742,031
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	2,467,716,588	4,077,918,093
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(8,424,760,789)	(12,377,558,764)
- Chi phí lãi vay	06	5,694,830,615	3,577,066,280
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	207,169,262,976	142,947,437,090
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(54,701,994,326)	350,463,007,403
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(38,365,224,435)	(39,136,860,654)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	25,383,202,442	(427,199,867,560)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(948,734,867)	(31,489,310,131)
- Tiền lãi vay đã trả	13	(5,625,366,505)	(3,436,743,661)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(27,728,667,686)	(4,494,093,884)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15	642,681,000	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16	(4,760,394,528)	(4,610,629,028)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>101,064,764,071</b>	<b>(16,957,060,425)</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(66,782,651,582)	(203,400,664,210)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	-	60,700,000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(53,667,104,712)	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	-	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25	299,479,904,425	-
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	31,187,410,454	2,902,709,044
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>210,217,558,585</b>	<b>(200,437,255,166)</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18 ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2015

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay	Năm trước
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31	-	-
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	(1,780,000)	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	454,299,875,297	808,186,718,394
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(648,343,799,603)	(562,095,159,432)
5. Tiền chi trả nợ thuế tài chính	35	-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(106,498,029,080)	(187,061,447,788)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>	<i>(300,543,733,386)</i>	<i>59,030,111,174</i>
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	10,738,589,270	(158,364,204,417)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60 V.1	8,391,782,115	171,617,962,027
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(1,790,295)	632,389
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70 V.1	<u>19,128,581,090</u>	<u>13,254,389,999</u>

Người lập biểu

Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng

Đào Thị Mai

Lập ngày 14 tháng 8 năm 2015



Đào Hữu Huyền

## CÔNG TY CP BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, Phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

#### Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Quý II năm 2015

Báo cáo tài chính hợp nhất quý II cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang (công ty mẹ) và Công ty con (gọi chung là Tập đoàn).

### I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- Hình thức sở hữu vốn** : Công ty cổ phần
- Lĩnh vực kinh doanh** : Sản xuất
- Ngành nghề kinh doanh** : Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;  
Cho thuê nhà xưởng;  
Sản xuất và buôn bán các mặt hàng nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chung cất từ chúng;  
Sản xuất và buôn bán nguyên vật liệu và các mặt hàng hóa chất;

### 4 Tổng số các công ty con:

*Trong đó:*

Số lượng các công ty con được hợp nhất: 2

Số lượng các công ty con không được hợp nhất: -

### 5 Danh sách các công ty con quan trọng được hợp nhất:

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết
Công ty CP Hóa chất Đức Giang Lào Cai	Cụm Công nghiệp Tăng Loong, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai	61.68%	61.68%
Công ty CP Hóa chất Đức Giang Đình Vũ	Lô CN5.3K, khu công nghiệp Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Thành phố Hải Phòng.	48.51%	60%

### 6. Danh sách các công ty liên kết quan trọng được phản ánh trong Báo cáo tài chính hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết
Công ty CP Hóa chất Phân Bón Lào Cai	Cụm Công nghiệp Tăng Loong, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai	37.97%	46.62%

## II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

### 1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

### 2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

## **CÔNG TY CP BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, Phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

### **Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất**

---

## **III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

### **1. Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/209/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính.

### **2 Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**

Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 244/209/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ.

### **3. Hình thức kế toán áp dụng**

Công ty sử dụng hình thức kế toán nhật ký chung.

## **IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

### **1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất**

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

### **2 Cơ sở hợp nhất**

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang và các công ty con. Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi đánh giá quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng hiện đang có hiệu lực hay sẽ được chuyển đổi.

Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Trong trường hợp chính sách kế toán của công ty con khác với chính sách kế toán của áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các công ty trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

## **CÔNG TY CP BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, Phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

#### **Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất**

Lợi ích của cổ đông thiểu số thể hiện phần lợi nhuận và tài sản thuần của công ty con không nắm giữ bởi các cổ đông của công ty mẹ và được trình bày ở mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Bảng cân đối kế toán hợp nhất. Lợi ích của cổ đông thiểu số bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông thiểu số tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông thiểu số trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ tương ứng với phần vốn của cổ đông thiểu số vượt quá phần vốn của họ trong vốn chủ sở hữu của công ty con được tính giảm vào phần lợi ích của Tập đoàn trừ khi cổ đông thiểu số có nghĩa vụ ràng buộc và có khả năng bù đắp khoản lỗ đó.

### **3 Hợp nhất kinh doanh**

Việc hợp nhất kinh doanh được kế toán theo phương pháp mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do Tập đoàn phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua cộng với các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản đã mua, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh được ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày hợp nhất kinh doanh.

Chênh lệch giữa giá phí hợp nhất kinh doanh với phần sở hữu của bên mua Tập đoàn trong giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận của bên bị mua tại ngày mua được ghi nhận là lợi thế thương mại. Nếu giá phí hợp nhất kinh doanh thấp hơn giá trị hợp lý thuần của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận của bên bị mua, phần chênh lệch được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ phát sinh nghiệp vụ mua.

### **4 Đầu tư vào công ty liên kết**

Công ty liên kết là công ty mà Tập đoàn có những ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động.

Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty liên kết được bao gồm trong Báo cáo tài chính hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu từ ngày bắt đầu có ảnh hưởng đáng kể cho đến ngày ảnh hưởng đáng kể kết thúc. Khoản đầu tư vào công ty liên kết được thể hiện trên Báo cáo tài chính hợp nhất theo chi phí đầu tư ban đầu và điều chỉnh cho các thay đổi trong phần lợi ích trên tài sản thuần của công ty liên kết sau ngày đầu tư. Nếu lợi ích của Tập đoàn trong khoản lỗ của công ty liên kết lớn hơn hoặc bằng giá trị ghi sổ của khoản đầu tư thì giá trị khoản đầu tư được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất là bằng không trừ khi Tập đoàn có các nghĩa vụ thực hiện thanh toán thay cho công ty liên kết.

Chênh lệch giữa chi phí đầu tư và phần sở hữu của Tập đoàn trong giá trị hợp lý của tài sản thuần có thể xác định được của công ty liên kết tại ngày mua được ghi nhận là lợi thế thương mại. Nếu chi phí đầu tư thấp hơn giá trị hợp lý của tài sản thuần có thể xác định được của công ty liên kết tại ngày mua, phần chênh lệch được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ phát sinh nghiệp vụ mua.

Báo cáo tài chính của công ty liên kết được lập cùng kỳ kế toán với Tập đoàn. Khi chính sách kế toán của công ty liên kết khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Tập đoàn thì Báo cáo tài chính của công ty liên kết sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

### **5 Tiền và tương đương tiền**

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

## CÔNG TY CP BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, Phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

#### **Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất**

---

#### **6. Hàng tồn kho**

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Tăng hoặc giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận vào giá vốn hàng bán trong năm.

#### **7. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác**

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
  - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
  - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
  - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
  - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

#### **8. Tài sản cố định hữu hình**

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận ngay vào chi phí.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	6 - 25
Máy móc và thiết bị	2 - 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	5 - 8
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3 - 6
Tài sản cố định khác	3

#### **9 Tài sản cố định vô hình**

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Tài sản cố định vô hình của Tập đoàn bao gồm:



## CÔNG TY CP BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, Phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

#### Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

##### **Quyền sử dụng đất:**

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Tập đoàn đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ... Quyền sử dụng đất được khấu hao theo thời gian giao đất (đến năm 2061).

#### **10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp đến việc xây dựng nhà xưởng và lắp đặt máy móc, thiết bị chưa hoàn thành và chưa lắp đặt xong. Các tài sản đang trong quá trình xây dựng cơ bản dở dang và lắp đặt không được tính khấu hao.

#### **11. Chi phí đi vay**

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

#### **12. Chi phí trả trước dài hạn**

##### *Chi phí thành lập*

Chi phí thành lập bao gồm các chi phí phát sinh cho việc thành lập doanh nghiệp được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 3 năm kể từ khi Công ty bắt đầu hoạt động sản xuất kinh doanh.

##### *Công cụ, dụng cụ*

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 2 năm.

##### *Tiền thuê đất trả trước*

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Công ty đang sử dụng. Tiền thuê đất được phân bổ theo thời hạn thuê là 20 năm qui định trên hợp đồng thuê đất.

##### *Chi phí sửa chữa*

Chi phí sửa lớn tài sản cố định tại Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang – Chi nhánh Bình Dương, các khoản chi phí này được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong vòng 2 năm kể từ ngày đưa vào sử dụng.

#### **13. Chi phí phải trả**

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng.

#### **14. Trợ cấp thôi việc**

Công ty phải chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động làm việc thường xuyên tại Công ty từ đủ 12 tháng trở lên. Mức chi trả trợ cấp thôi việc bằng 1/2 tháng lương cộng phụ cấp lương (nếu có) bình quân của sáu tháng liền kề trước thời điểm thôi việc cho 1 năm làm việc đối với thời gian người lao động không tham gia đóng bảo hiểm thất nghiệp.

Trợ cấp thôi việc được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp khi chi trả cho người lao động.

## **CÔNG TY CP BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, Phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

#### **Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất**

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

#### **19. Các giao dịch bằng ngoại tệ**

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm được quy đổi theo tỷ giá tại ngày kết thúc năm tài chính.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ của các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch của ngân hàng thương mại nơi Công ty có giao dịch phát sinh. Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm là tỷ giá mua vào của ngân hàng thương mại hoặc tỷ giá mua vào bình quân của các ngân hàng thương mại nơi Công ty mở tài khoản công bố tại ngày kết thúc năm tài chính.

#### **20. Ghi nhận doanh thu và thu nhập**

##### ***Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm***

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu cũng như quyền quản lý hàng hóa, thành phẩm đó được chuyển giao cho người mua, và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

##### ***Doanh thu cung cấp dịch vụ***

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì doanh thu được ghi nhận căn cứ vào tỷ lệ dịch vụ hoàn thành tại ngày kết thúc năm tài chính.

##### ***Doanh thu gia công***

Doanh thu cung cấp dịch vụ gia công được ghi nhận khi hàng hoá đã được gia công xong và được khách hàng chấp nhận. Doanh thu cung cấp dịch vụ gia công không được ghi nhận nếu có những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo.

##### ***Tiền lãi***

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

##### ***Cổ tức và lợi nhuận được chia***

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Riêng cổ tức nhận bằng cổ phiếu không ghi nhận vào thu nhập mà chỉ theo dõi số lượng tăng thêm.

#### **21. Tài sản tài chính**

##### ***Phân loại tài sản tài chính***

Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Các tài sản tài chính của Công ty gồm các nhóm: các khoản cho vay và phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán.

## CÔNG TY CP BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, Phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

#### **Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất**

---

##### *Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn*

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và có kỳ đáo hạn cố định mà Công ty có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

##### *Các khoản cho vay và phải thu*

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

##### *Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính*

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dùng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

## **22. Nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu**

Các công cụ tài chính được phân loại là nợ phải trả tài chính hoặc công cụ vốn chủ sở hữu tại thời điểm ghi nhận ban đầu phù hợp với bản chất và định nghĩa của nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

##### *Nợ phải trả tài chính*

Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Nợ phải trả tài chính của Công ty gồm các khoản phải trả người bán, vay và nợ, các khoản phải trả khác.

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, trừ nợ phải trả liên quan đến thuê mua tài chính và trái phiếu chuyển đổi được ghi nhận theo giá phân bổ, các khoản nợ phải trả tài chính khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc trừ các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến nợ phải trả tài chính đó.

Giá trị phân bổ được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của nợ phải trả tài chính trừ đi các khoản hoàn trả gốc, cộng hoặc trừ các khoản phân bổ lũy kế tính theo phương pháp lãi suất thực tế của phần chênh lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị đáo hạn, trừ đi các khoản giảm trừ (trực tiếp hoặc thông qua việc sử dụng một tài khoản dự phòng) do giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi.

Phương pháp lãi suất thực tế là phương pháp tính toán giá trị phân bổ của một hoặc một nhóm nợ phải trả tài chính và phân bổ thu nhập lãi hoặc chi phí lãi trong kỳ có liên quan. Lãi suất thực tế là lãi suất chiết khấu các luồng tiền ước tính sẽ chi trả hoặc nhận được trong tương lai trong suốt vòng đời dự kiến của công cụ tài chính hoặc ngắn hơn, nếu cần thiết, trở về giá trị ghi sổ hiện tại thuần của nợ phải trả tài chính.

##### *Công cụ vốn chủ sở hữu*

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

## **23. Bù trừ các công cụ tài chính**

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và

## CÔNG TY CP BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, Phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

#### Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

#### 24. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

#### 25. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VIII.5.

## V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

### 1 Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối quý</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	8,482,329,070	624,285,448
Tiền gửi ngân hàng	10,646,252,020	7,767,496,667
<b>Cộng</b>	<b><u>19,128,581,090</u></b>	<b><u>8,391,782,115</u></b>

### 2 Phải thu khách hàng

	<u>Số cuối quý</u>	<u>Số đầu năm</u>
Khách hàng nước ngoài	76,481,022,942	69,903,981,823
Khách hàng trong nước	38,502,365,462	20,042,850,122
<b>Cộng</b>	<b><u>114,983,388,404</u></b>	<b><u>89,946,831,945</u></b>

( )

### 3 Trả trước cho người bán

	<u>Số cuối quý</u>	<u>Số đầu năm</u>
Ban quản lý dự án GPMB & TDC Tầng Loong	11,484,159,295	3,340,396,295
Công ty TNHH vật tư TB Tuấn Long	5,714,366,020	2,539,026,560
NanNing Dejiang Trading Co., Ltd.	8,353,034,004	8,353,034,004
Công ty Cổ phần xây lắp 1 - Petrolimex		923,137,074
Công ty TNHH Công Nghiệp CNI		515,446,625
Công ty TNHH Cơ điện Đại Dương	150,000,000	
Công ty TNHH Đại Long	108,000,000	676,366,020
Công ty Xăng dầu Khu vực I	208,340,228	
Công ty CP xây dựng S86 Thăng Long	3,000,000,000	
Liên đoàn Địa chất Xạ - Hiểm	3,634,275,195	3,340,396,295
Công ty TNHH TM DV Lữ hành Saigontourist	722,400,000	
Trung tâm Kiểm định và Công nghệ Địa chất	124,740,000	124,740,000

**CÔNG TY CP BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, Phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất**

Các nhà cung cấp khác	5,895,620,086	510,360,332
<b>Cộng</b>	<b>39,394,934,828</b>	<b>20,322,903,205</b>
<b>4 Phải thu về cho vay ngắn hạn</b>	<b>Số cuối quý</b>	<b>Số đầu năm</b>
Cho vay ngắn hạn		
<i>Công ty CP Hóa chất Phân bón Lào Cai</i>	314,461,715,668	548,754,134,589
<b>Cộng</b>	<b>314,461,715,668</b>	<b>548,754,134,589</b>
<b>5 Phải thu ngắn hạn khác</b>	<b>Số cuối quý</b>	<b>Số đầu năm</b>
Ban Quản Lý các Khu CN tỉnh Lào Cai	750,000,000	750,000,000
Tiền BHHH phải thu		
Công ty Cổ phần Hóa chất phân bón Lào Cai	89,130,590,000	81,186,590,000
Cầm cố ký quỹ, ký cược	41,750,000	41,750,000
Tạm ứng	1,337,025,781	
Các khoản phải thu khác	1,575,730,063	778,420,261
<b>Cộng</b>	<b>92,835,095,844</b>	<b>82,756,760,261</b>
<b>6 Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi</b>	<b>Số cuối quý</b>	<b>Số đầu năm</b>
Dự phòng nợ phải thu quá hạn thanh toán	500,517,711	500,517,711
- Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm	10,320,965	10,320,965
- Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm	340,537,791	340,537,791
- Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên	149,658,955	149,658,955
<b>Cộng</b>	<b>500,517,711</b>	<b>500,517,711</b>
<b>7 Hàng tồn kho</b>	<b>Số cuối quý</b>	<b>Số đầu năm</b>
Nguyên liệu, vật liệu	107,792,914,903	104,357,016,589
Công cụ, dụng cụ	187,800,000	206,810,045
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	3,555,184,541	14,707,355,318
Thành phẩm	83,311,836,048	36,962,818,431
<b>Cộng</b>	<b>194,847,735,492</b>	<b>156,234,000,383</b>

**CÔNG TY CP BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, Phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất****8 Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình**

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
<b>Nguyên giá</b>					
Số đầu năm	386,810,732,559	311,019,821,121	26,501,105,134	885,214,269	725,216,873,083
Tăng trong kỳ	51,743,898,379	14,258,853,983	31,648,695,113		97,651,447,475
- Mua sắm mới	4,595,836,009	3,645,247,860	31,648,695,113		39,889,778,982
- Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	47,148,062,370	10,613,606,123			57,761,668,493
<b>Số cuối kỳ</b>	<b>433,958,794,929</b>	<b>325,278,675,104</b>	<b>58,149,800,247</b>	<b>885,214,269</b>	<b>822,868,320,558</b>
<b>Giá trị hao mòn</b>					
Số đầu năm	50,774,427,625	177,467,925,608	14,354,826,157	486,776,737	243,083,956,127
Tăng do khấu hao trong kỳ	15,514,286,478	15,660,218,986	2,883,976,757	89,727,163	34,148,209,384
<b>Số cuối kỳ</b>	<b>66,288,714,103</b>	<b>193,128,144,594</b>	<b>17,238,802,914</b>	<b>576,503,900</b>	<b>277,232,165,511</b>
<b>Giá trị còn lại</b>					
Số đầu năm	336,036,304,934	133,551,895,513	12,146,278,977	398,437,532	482,132,916,956
<b>Số cuối kỳ</b>	<b>367,670,080,826</b>	<b>132,150,530,510</b>	<b>40,910,997,333</b>	<b>308,710,369</b>	<b>545,636,155,047</b>

**9 Tăng, giảm tài sản cố định vô hình**

	Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy vi tính	Cộng
<b>Nguyên giá</b>			
Số đầu năm	56,473,987,187	523,666,000	56,997,653,187
Tăng trong kỳ do mua mới			
Giảm trong kỳ do thanh lý			
<b>Số cuối kỳ</b>	<b>56,473,987,187</b>	<b>523,666,000</b>	<b>56,997,653,187</b>
<b>Giá trị hao mòn</b>			
Số đầu năm	4,108,656,146		4,108,656,146
Tăng do khấu hao trong kỳ	410,519,102	235,064,812	645,583,914
Giảm trong kỳ do thanh lý			
<b>Số cuối kỳ</b>	<b>4,519,175,248</b>		<b>4,754,240,060</b>
<b>Giá trị còn lại</b>			
Số đầu năm	52,365,331,041	523,666,000	52,888,997,041
<b>Số cuối kỳ</b>	<b>51,954,811,939</b>	<b>523,666,000</b>	<b>52,243,413,127</b>

**CÔNG TY CP BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, Phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất****10 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong kỳ	Kết chuyển vào TSCĐ trong kỳ	Kết chuyển giảm khác	Số cuối năm
Chi phí xây dựng Dự án Lào Cai	63,264,682,953	23,875,884,430	57,761,668,493		29,378,898,890
Chi phí xây dựng Dự án Đình Vũ		2,994,552,607			2,994,552,607
Chi phí xây dựng Dự án Mỏ	526,976,490				526,976,490
<b>Cộng</b>	<b>63,791,659,443</b>	<b>26,870,437,037</b>	<b>57,761,668,493</b>		<b>32,900,427,987</b>

**11 Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh**

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 5300582654 đăng ký thay đổi lần 2 ngày 04 tháng 7 năm 2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Hóa Chất Phân bón Lào Cai 48.070.000.000 VND, tương đương 24,04 % vốn điều lệ. Công ty CP Hóa chất Đức Giang Lào Cai đầu tư vào Công ty CP Hóa chất Phân Bón Lào Cai 45.169.930.000 VND, tương đương 22,58% vốn điều lệ.

Chênh lệch giữa lượng cổ phiếu và giá trị đầu tư là do điều chỉnh tỷ lệ thay đổi do giảm trừ phần lợi ích cổ đông thiểu số đang thể hiện trong giá trị khoản đầu tư.

<sup>(m)</sup> Giá trị phần sở hữu của Tập đoàn tại các công ty liên kết, liên doanh như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	99,230,196,933	93,884,503,274
Lãi/lỗ trong công ty liên kết trong kỳ	39,730,203,943	5,345,693,659
<b>Cộng</b>	<b>138,960,400,876</b>	<b>99,230,196,933</b>

**12 Chi phí trả trước dài hạn**

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Phân bổ vào chi phí trong năm	Kết chuyển giảm khác	Số cuối năm
Chi phí thuê đất	32,192,271,041		508,558,806		31,683,712,235
Chi phí công cụ dụng cụ	104,725,604	829,185,117	125,043,465		808,867,256
Chi phí sửa chữa máy móc	2,469,559,963	2,276,990,000	1,372,565,085		3,373,984,878
<b>Cộng</b>	<b>34,766,556,608</b>	<b>3,106,175,117</b>	<b>2,006,167,356</b>		<b>35,866,564,369</b>

**13 Phải trả người bán**

	Số cuối quý	Số đầu năm
PT MANH INDONESIA		508,677,400
Công ty Cổ Phần TATICO Việt Nam	1,061,818,000	1,436,445,000
Công ty CP vận tải Xuyên Đại Dương		20,000,000
Công ty Điện Lực Gia Lâm	198,114,153	353,689,504
GUANGZHOU MEIYI FLAVOURS & FRAGRANCE	701,064,000	327,434,360

**CÔNG TY CP BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, Phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất**

CN DNTN Sản xuất Hoàng Nguyên	217,086,406	311,592,145
Cty thương mại và Bao bì Sài Gòn, TNHH	775,850,390	937,510,273
Công ty TNHH Văn Minh		693,667,395
Cty TNHH chế tạo máy móc hạng nặng Khúc Tĩnh	1,114,344,522	1,114,344,522
OCI Corporation	24,504,480,000	
GIVAUDAN SINGAPORE PTE LTD		743,780,400
Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Lilama		11,005,567,944
Công ty TM XNK Vĩnh Hoà - TP Bằng Tường	2,177,148,574	5,458,648,667
Công ty TNHH một thành viên Apatit Việt Nam	96,444,865,590	17,013,887,229
Công ty TNHH Thương mại Đức Giang Nam Ninh D	12,817,172,614	13,350,479,256
Công ty hữu hạn TM Thuận Cảnh Hà Khẩu	6,745,028,747	
Công ty TNHH vận tải thương mại PNT	1,672,583,330	2,599,981,584
Công ty Điện Lực Lào Cai	9,673,969,606	10,519,147,681
Trâm - HEKOU YUYANG TRADE COMPANY (V		19,222,424,691
Đối tượng khác	56,698,274,627	24,713,038,587
<b>Cộng</b>	<b>214,801,800,559</b>	<b>110,330,316,638</b>

**14 Người mua trả tiền trước**

	<u>Số cuối quý</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Lương thực Vật tư Nông nghiệp Ng		1,348,930,000
Công ty Cổ phần Minh Anh Hà Nội		789,106,598
Phùng Văn Đắc		723,041,134
Công ty Tân Phát Đạt	701,860,000	
MITSUBISHI COPRATION	11,730,631,680	43,099,384,320
Đối tượng khác	1,720,488,355	2,580,122,931
<b>Cộng</b>	<b>14,152,980,035</b>	<b>48,540,584,983</b>

**15 Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong năm</u>	<u>Số đã nộp trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa				
Thuế GTGT hàng nhập khẩu		22,471,536,766	22,471,536,766	
Thuế xuất, nhập khẩu	(760,568,850)	33,641,928,986	33,091,512,079	(210,151,943)
Thuế thu nhập doanh nghiệp	34,710,086,376	19,198,157,385	35,186,940,886	18,721,302,875
Thuế thu nhập cá nhân	145,012,912	4,042,238,541	1,551,928,537	2,635,322,916
Thuế nhà đất, tiền thuê đất		1,612,703,644	1,612,703,644	
Các loại thuế khác		10,000,000	10,000,000	
Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác		358,635,901		358,635,901
<b>Cộng</b>	<b>34,094,530,438</b>	<b>81,335,201,223</b>	<b>93,924,621,912</b>	<b>21,505,109,749</b>

Trong đó:

	<u>Số cuối quý</u>	<u>Số đầu năm</u>
Thuế và các khoản phải thu nhà nước	(210,151,943)	(760,568,850)
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	21,356,625,791	34,855,099,288
<b>Cộng</b>	<b>21,146,473,848</b>	<b>34,094,530,438</b>



**CÔNG TY CP BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, Phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất****Thuế giá trị gia tăng**

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế GTGT như sau:

Hàng xuất khẩu: 0%

Phân bón: Không chịu thuế

Hàng hóa khác: 10%

**Thuế xuất, nhập khẩu**

Công ty kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

**Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 12121000099 ngày 14 tháng 07 năm 2008 do Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai cấp, theo quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ, Công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh với thuế suất thuế 10% trong 15 năm kể từ khi dự án đi vào hoạt động, được miễn thuế trong 4 năm kể từ khi có thu nhập từ dự án và giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo (kể từ năm 2014).

Thu nhập từ dự án mở rộng đầu tư thêm dây chuyền sản xuất decalcium phot phát, supe lân, phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 22%. Thu nhập từ dự án nêu trên được miễn thuế 4 năm kể từ khi có thu nhập từ dự án và giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo quy định tại mục 6 điều 18 thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 về hướng dẫn thi hành nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành luật thuế thu nhập doanh nghiệp.

Thu nhập từ dự án mở rộng lò phot pho số 2 và thu nhập từ các hoạt động khác phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 22%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	175,632,235,871	123,331,286,372
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	(35,538,512,670)	3,410,375,424
- Các khoản điều chỉnh tăng	4,191,691,273	3,410,375,424
Chi phí không được trừ	4,191,691,273	657,775,592
Lỗi trong công ty liên kết		1,476,138,100
Lỗi của công ty con		1,276,461,732
- Các khoản điều chỉnh giảm	(39,730,203,943)	
Lợi nhuận từ công ty liên kết	(39,730,203,943)	
Lãi chênh lệch tỷ giá của tiền và các khoản phải thu		
Thu nhập chịu thuế	140,093,723,201	126,741,661,796
Thu nhập theo thuế suất phổ thông	132,843,195,375	66,259,004,389
Thu nhập khác thuế suất phổ thông	1,047,866,819	60,881,053,570
Thu nhập khác thuế suất phổ thông	3,352,024,949	
Thu nhập tính thuế	137,243,087,143	126,741,661,796
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	22%	22%
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp</b>	<b>22,296,543,602</b>	<b>20,665,086,322</b>
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn, giảm</b>	<b>(3,098,386,217)</b>	<b>(3,044,052,678)</b>
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp</b>	<b>19,198,157,385</b>	<b>17,621,033,644</b>

## CÔNG TY CP BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, Phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

#### Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

##### Tiền thuê đất

Công ty phải nộp tiền thuê đất đối với diện tích 54.312m<sup>2</sup> và 1.739,8m<sup>2</sup> đất đang sử dụng với mức thuê lần lượt là 1.447.811.000VND/năm và 17.618.000VND/năm theo quy định tại thông báo số 817/TB-CCT-LPTB&TK ngày 14 tháng 11 năm 2012.

##### Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

#### 16 Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác

	<u>Số cuối quý</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải trả tiền cổ tức	460,452,096	293,508,542
Kinh phí công đoàn	1,178,136,170	1,248,520,140
BHXH, BHYT, BHTN	981,967,535	422,379,680
Phải trả về cổ phần hóa	63,754,562	63,754,562
Tiền nhận đặt cọc xe	349,000,000	183,000,000
Lãi vay cá nhân phải trả	1,858,061,930	2,359,715,068
Công ty CP Hóa chất Phân Bón Lào Cai		1,756,471,514
Phải trả khác	2,065,188,536	8,056,000,000
<b>Cộng</b>	<b><u>6,956,560,829</u></b>	<b><u>14,383,349,506</u></b>

#### 17 Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn

	<u>Số cuối quý</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vay ngắn hạn ngân hàng	225,433,804,596	335,426,730,052
- Ngân hàng TNHH MTV ANZ Việt Nam (i)		105,202,635,154
- Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam -	67,032,602,146	80,810,371,761
- Ngân hàng TNHH MTV HSBC Việt Nam - CN		41,376,840,621
- Ngân hàng TMCP Quân đội - MBBank (iv)	113,954,087,520	97,968,338,634
- Ngân hàng TMCP Á Châu - ACB (v)		10,068,543,882
- Ngân hàng TMCP Vietinbank - CN Lào Cai	44,447,114,930	
Vay ngắn hạn các tổ chức và cá nhân khác	33,523,541,667	118,000,000,000
<b>Cộng</b>	<b><u>258,957,346,263</u></b>	<b><u>453,426,730,052</u></b>

<sup>(i)</sup> Khoản vay ngắn hạn ngân hàng TNHH MTV ANZ Việt Nam theo Thư đề nghị cung cấp hạn tiện ích ngày 2/7/2013 ANZ gửi Công ty CP Bột giặt và Hóa chất Đức Giang và Công ty CP Hóa chất Đức Giang Lào Cai. Hạn mức tiện ích áp dụng cho Công ty CP Hóa chất Đức Giang Lào Cai là 5.000.000 USD, Mục đích nhằm hỗ trợ cho nhu cầu mua quặng apatit, than cốc, silica, thùng đựng photpho vàng và thanh toán tiền điện, hỗ trợ cho nhu cầu nhập khẩu và mua trong nước nguyên vật liệu. Kỳ hạn từng khoản vay tối đa 3 tháng, lãi suất 1,8%/năm cộng với chi phí vốn vay của ANZ Thế chấp bằng các khoản phải thu của đơn vị với giá trị sổ sách tối thiểu tương đương 5.000.000 USD và hàng Tồn kho trong kho hàng của Công ty và hàng trong kho hàng của Công ty Cổ phần Bột giặt hóa chất Đức Giang tại số 18/44 phố Đức Giang Long Biên, Hà Nội với tổng giá trị sổ sách tối thiểu tương đương 5.000.000 USD

<sup>(iv)</sup> Hợp đồng cấp tín dụng số 140044/HĐCTD.SGD.NHNT ngày 20/2/2014 Hạn mức tối đa 80.000.000.000 Mục đích bổ sung vốn lưu động và tài trợ thương mại cho đơn vị Lãi suất thay đổi theo thời điểm nhận nợ Đảm bảo bằng toàn bộ tài sản gắn liền với đất thuộc nhà máy hóa chất Đức Giang Lào Cai

## CÔNG TY CP BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, Phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

#### **Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất**

- (iii) Khoản vay theo Thư đề nghị cung cấp tiện ích chung của Ngân hàng TNHH MTV HSBC (Việt Nam) gửi Công ty CP Bột giặt và Hóa chất Đức Giang và Công ty CP Hóa chất Đức Giang Lào Cai ngày 24/4/2014. Hạn mức 2.000.000 USD hoặc tương đương bằng VND Khoản vay này được đảm bảo bằng việc Thế chấp hàng hóa trong kho của Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Lào Cai với giá trị ít nhất 2.000.000 USD, tất cả các khoản phải thu của Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Lào Cai với giá trị ít nhất 2.000.000 USD
- (iv) Hợp đồng tín dụng hạn mức số 196.14.737.1504066.TD ngày 11/2/2014 Hạn mức tín dụng 100.000.000.000 Mục đích vay nhằm bổ sung vốn lưu động, mở LC và phát hành bảo lãnh thanh toán phục vụ hoạt động SXKD phôt pho vàng Lãi suất quy định tại khế ước nhận nợ Tài sản đảm bảo là toàn bộ hàng tồn kho luân chuyển của đơn vị
- (v) Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số HCA.DN.01270412 ngày 28/4/2012 Hạn mức tín dụng 215.000.000.000 VND hoặc USD tương đương. Trong đó hạn mức vay không vượt quá 43.000.000.000 VND hoặc USD tương đương. Mục đích nhằm bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh hóa chất, kỳ hạn tối đa không quá 3 tháng, lãi suất vay được quy định theo từng khế ước nhận nợ cụ thể. Số tiền vay được đảm bảo bằng Bất động sản tại Số 18 Ngõ 44 Phố Đức Giang P.Thượng Thanh, Q Long Biên Hà Nội thuộc sở hữu Công ty CP Bột giặt và Hóa chất Đức Giang và Nhà xưởng và máy móc thiết bị dây chuyền sản xuất phot pho vàng dây chuyền số 2 thuộc sở hữu của Công ty CP Hóa chất Đức Giang Lào Cai

Khoản vay các cá nhân theo các hợp đồng tín dụng không xác định thời hạn với tổng số tiền là 84.900.000.000 VND. Bên vay sẽ trả tiền cho bên cho vay cả gốc và lãi theo yêu cầu của bên cho vay tùy vào tình hình tài chính của bên vay. Khoản vay nhằm mục đích bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh hóa chất, lãi suất là 5%/năm.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay và nợ thuê tài chính như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong kỳ	Số kết chuyển	Tăng khác do CLTG	Số tiền vay đã trả trong kỳ	Giảm khác do CLTG	Số cuối kỳ
Vay ngắn hạn ngân hàng	335,426,730,052	416,014,217,798		1,818,871,740	527,826,014,994		225,433,804,596
Vay ngắn hạn các tổ chức và cá nhân khác	118,000,000,000	13,323,541,667			97,800,000,000		33,523,541,667
<b>Cộng</b>	<b>453,426,730,052</b>	<b>429,337,759,465</b>		<b>1,818,871,740</b>	<b>625,626,014,994</b>		<b>258,957,346,263</b>

#### 18 Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Số đầu năm	Tăng do trích lập từ lợi nhuận	Chi quỹ trong kỳ	Số cuối kỳ
Quỹ khen thưởng	34,122,572,017		788,500,000	33,334,072,017
Quỹ phúc lợi	23,588,539,014	7,452,927,293	3,971,894,528	27,712,252,779
<b>Cộng</b>	<b>57,711,111,031</b>	<b>7,452,927,293</b>	<b>4,760,394,528</b>	<b>61,046,324,796</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội  
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****19 Vốn chủ sở hữu****Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số đầu năm trước	334,993,660,000	1,072,000,000	(2,630,000)	361,269,379	108,716,806,649	177,942,077,544	623,083,183,572
Tăng vốn trong năm	-	-	-	(361,269,379)	-	149,127,356,924	(361,269,379)
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	-	57,979,346,213	(73,841,676,976)	(15,862,330,763)
Trích lập các quỹ trong năm trước	-	-	-	-	-	(125,970,887,259)	(125,970,887,259)
Chia cổ tức năm trước	-	-	-	-	-	-	-
<b>Số dư cuối năm trước</b>	<b>334,993,660,000</b>	<b>1,072,000,000</b>	<b>(2,630,000)</b>	<b>-</b>	<b>166,696,152,862</b>	<b>127,256,870,233</b>	<b>630,016,053,095</b>
Số dư đầu năm nay	334,993,660,000	1,072,000,000	(2,630,000)	-	166,696,152,862	127,256,870,233	630,016,053,095
Trả cổ tức bằng cổ phiếu	87,097,660,000	-	(1,780,000)	-	-	(87,097,660,000)	(1,780,000)
- Trong đó góp bằng tiền	-	-	-	-	-	-	-
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	-	12,421,545,488	117,633,411,555	117,633,411,555
Trích lập các quỹ trong năm nay	-	-	-	-	-	(19,874,472,781)	(7,452,927,293)
Chia cổ tức năm nay	-	-	-	-	-	(16,709,481,000)	(16,709,481,000)
...	-	-	-	-	-	(173,695,795)	(173,695,795)
<b>Số dư cuối năm nay</b>	<b>422,091,320,000</b>	<b>1,072,000,000</b>	<b>(4,410,000)</b>	<b>-</b>	<b>179,117,698,350</b>	<b>121,034,972,212</b>	<b>723,311,580,562</b>

**CÔNG TY CP BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, Phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất****Cổ tức**

Cổ tức đã chi trả như sau:

	Năm nay	Năm trước
Trả cổ tức năm trước	16,709,481,000	
Tạm ứng cổ tức		
<b>Cộng</b>	<b>16,709,481,000</b>	

**Cổ phiếu**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	42,209,132	33,499,366
Số lượng cổ phiếu đã phát hành/bán ra công chúng		
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	42,209,132	33,499,366
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>		
Số lượng cổ phiếu được mua lại		
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	(441)	(263)
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>		
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành		
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	42,208,691	33,499,103
- <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>		

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10,000 VND

**Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Vốn nhà nước	84,045,790,000	66,703,010,000
Các cổ đông khác	338,045,530,000	268,290,650,000
Thặng dư vốn cổ phần	1,072,000,000	1,072,000,000
Cổ phiếu quỹ	(2,630,000)	(2,630,000)
<b>Cộng</b>	<b>423,163,320,000</b>	<b>336,063,030,000</b>

**VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH****1 Doanh thu****Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Tổng doanh thu	1,255,910,007,370	962,674,062,730
<i>Doanh thu bán thành phẩm</i>	<i>1,176,315,654,685</i>	<i>923,101,293,335</i>
<i>Doanh thu bán hàng hóa</i>	<i>47,547,385,103</i>	<i>36,840,439,817</i>
<i>Doanh thu cung cấp dịch vụ</i>	<i>32,046,967,582</i>	<i>2,732,329,578</i>
Các khoản giảm trừ doanh thu:	32,911,166,263	37,188,538,390
- <i>Hàng bán bị trả lại</i>		<i>2,668,460</i>
- <i>Thuế xuất khẩu</i>	<i>32,911,166,263</i>	<i>37,185,869,930</i>
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>1,222,998,841,107</b>	<b>925,485,524,340</b>

**CÔNG TY CP BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, Phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất***Trong đó:*

- Doanh thu thuần bán thành phẩm, hàng hóa	1,190,951,873,525	922,753,194,762
- Doanh thu thuần cung cấp dịch vụ	32,046,967,582	2.732,329,578

**2 Giá vốn hàng bán**

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của thành phẩm	938,443,814,828	721,251,803,163
Giá vốn của hàng hóa	46,583,736,743	31,749,413,009
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	8,435,044,816	5,043,471,163
<b>Cộng</b>	<b>993,462,596,387</b>	<b>758,044,687,335</b>

**3 Doanh thu hoạt động tài chính**

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi, tiền cho vay		2,902,709,044
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	27,605,285	57,464,387
Lãi tiền cho vay	7,426,436,858	9,474,665,712
Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	122,949,325	
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	3,113,131,360	5,282,750,705
<b>Cộng</b>	<b>10,690,122,828</b>	<b>17,717,589,848</b>

**4 Chi phí tài chính**

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	4,718,942,247	3,577,066,280
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	7,288,920,993	2,460,760,262
Lỗ Chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện		4,077,918,093
<b>Cộng</b>	<b>12,007,863,240</b>	<b>10,115,744,635</b>

**5 Chi phí bán hàng**

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí bán hàng	5,661,008,590	3,199,527,295
Chi phí vật liệu, bao bì	280,732,222	612,817,635
Chi phí khấu hao TSCĐ	274,278,641	285,871,652
Chi phí dịch vụ mua ngoài	56,880,763,051	26,995,221,955
Chi phí bằng tiền khác	4,559,555,222	5,343,403,185
<b>Cộng</b>	<b>67,656,337,726</b>	<b>36,436,841,722</b>

**6 Chi phí quản lý doanh nghiệp**

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí quản lý doanh nghiệp	24,705,186,545	13,682,917,196
Chi phí nhân viên quản lý	9,863,758,816	8,620,413,368
Chi phí vật liệu quản lý	268,762,377	41,524,394
Chi phí đồ dùng văn phòng		21,916,000

**CÔNG TY CP BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, Phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất**

Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai	Công ty liên kết
Công ty TNHH Văn Minh	Giám đốc Công ty TNHH Văn Minh là vợ của Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang

Các giao dịch phát sinh trong năm giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<b>Tập đoàn hóa chất</b>		
Tạm ứng cổ tức năm 2014	3,335,150,500	6,670,301,000
<b>Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai</b>		
Phải thu tiền bảo hiểm nộp hộ	95,680,000	176,123,839
Cước xếp dỡ, vận chuyển, thuê kho	30,905,436,872	
LFC vay	46,671,577,773	143,839,160,839
Lãi vay phải thu	7,426,436,858	10,324,808,186
Trả tiền vay	242,525,894,006	84,914,948,922
Bán hàng hóa	54,688,822,206	33,192,574,213
Mua vật tư, hàng hóa	234,770,240,061	8,884,476,100
Trả tiền mua hàng	192,723,624,244	3,670,051,078
<b>Công ty TNHH Văn Minh</b>		
Tiền ăn ca chi hộ	5,082,000	14,763,000
Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	29,451,994,489	34,570,513,744
Mua nguyên liệu	20,048,935,708	27,748,205,729
Văn Minh trả tiền hàng	9,954,678,738	7,106,893,815
Trả Văn Minh tiền hàng	890,547,362	5,479,397,887

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Số cuối quý</u>	<u>Số đầu năm</u>
<b>Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai</b>		
Cho vay, lãi vay	314,461,715,668	548,754,134,589
Phải thu khác	81,186,590,000	81,186,590,000
<b>Công ty TNHH Văn Minh</b>		
Phải trả tiền bán hàng		510,346,631
Phải thu tiền bán hàng	95,881,880	
<b>Cộng nợ phải thu</b>	<u><u>395,744,187,548</u></u>	<u><u>630,451,071,220</u></u>

**2 Thông tin về bộ phận**

**CÔNG TY CP BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, Phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất**

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh dựa trên cơ cấu tổ chức và quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Công ty do các hoạt động kinh doanh của Công ty được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm và dịch vụ do Công ty cung cấp với mỗi một bộ phận là một đơn vị kinh doanh cung cấp các sản phẩm khác nhau và phụ vụ cho các thị trường khác nhau, do rủi ro và tỷ suất sinh lời của Công ty bị tác động chủ yếu bởi những khác biệt về sản phẩm và dịch vụ do Công ty cung cấp.

**Lĩnh vực kinh doanh**

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực 1: Sản xuất Bột giặt và Hóa chất, Phốt pho, Phân bón...
- Lĩnh vực 2: Cung cấp dịch vụ : dịch vụ vận chuyển, cho thuê kho
- Lĩnh vực 3: Lĩnh vực thương mại: bao gồm bán hóa chất, ferro...

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Lĩnh vực sản xuất	Lĩnh vực cung cấp dịch vụ	Lĩnh vực thương mại	Cộng
<b>Quý I năm 2015</b>				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	1,143,404,488,422	32,046,967,582	47,547,385,103	1,222,998,841,107
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận				
<b>Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>1,143,404,488,422</b>	<b>32,046,967,582</b>	<b>47,547,385,103</b>	<b>1,222,998,841,107</b>
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	204,960,673,594	23,611,922,766	963,648,360	229,536,244,720
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận				(92,361,524,271)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh				137,174,720,449
Doanh thu hoạt động tài chính				10,690,122,828
Chi phí tài chính				(12,007,863,240)
Lợi nhuận từ công ty liên doanh liên kết				39,730,213,635
Thu nhập khác				123,334,573
Chi phí khác				(78,292,374)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				(19,198,157,385)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại				19,471,285
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>				<b>156,453,549,771</b>
<b>Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác</b>	<b>46,186,154,769</b>	<b>23,680,236,367</b>		<b>69,866,391,136</b>



**CÔNG TY CP BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, Phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất**

<i>Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn</i>	34,734,185,496	2,065,775,158	36,799,960,654
---	----------------	---------------	----------------

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Lĩnh vực sản xuất	Lĩnh vực cung cấp dịch vụ	Lĩnh vực thương mại	Cộng
<b>Số cuối quý</b>				
Tài sản trực tiếp của bộ phận	974,762,044,199	49,271,404		974,811,315,603
Tài sản phân bổ cho bộ phận	38,388,980,690	2,672,322,961		41,061,303,651
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận				611,338,608,842
<b>Tổng tài sản</b>				<b>1,627,211,228,096</b>
<b>Nợ phải trả</b>				
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	216,674,126,531			237,737,820,445
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	259,299,480,542	7,267,561,157	10,782,721,586	277,349,763,285
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận				89,718,147,317
<b>Tổng nợ phải trả</b>				<b>604,805,731,047</b>
<b>Số đầu năm</b>				
Tài sản trực tiếp của bộ phận	892,544,765,938	39,349,234		892,584,115,172
Tài sản phân bổ cho bộ phận	11,651,034,213	491,776,777	401,905,519	12,544,716,509
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận				772,046,594,749
<b>Tổng tài sản</b>				<b>1,677,175,426,430</b>
<b>Nợ phải trả</b>				
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	245,844,855,837	29,200,000		245,874,055,837
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	408,714,468,994		41,141,073,991	449,855,542,985
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận				47,457,344,873
<b>Tổng nợ phải trả</b>				<b>743,186,943,695</b>

**Khu vực địa lý**

Toàn bộ hoạt động của Công ty chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

**3. Quản lý rủi ro tài chính****Tổng quan**

## CÔNG TY CP BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, Phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

#### Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Ban Giám đốc chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập. Việc quản lý rủi ro được thực hiện chủ yếu bởi Phòng Kế toán – Tài chính theo các chính sách và các thủ tục đã được Ban Giám đốc phê duyệt.

#### *Rủi ro tín dụng*

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng, tiền gửi ngân hàng và phải thu khác. (trình bày các tài sản tài chính chủ yếu của Công ty)

#### *Phải thu khách hàng*

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, yêu cầu mở thư tín dụng hoặc có tài sản đảm bảo đối với các đơn vị giao dịch lần đầu hay chưa có thông tin về khả năng tài chính. Ngoài ra, nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đơn đốc thu hồi.

Khoản phải thu khách hàng của Công ty liên quan đến nhiều đơn vị và cá nhân nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu khách hàng là thấp.

#### *Tiền gửi ngân hàng*

Các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và không có kỳ hạn của Công ty được gửi tại các ngân hàng có uy tín do vậy rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

Mức độ rủi ro tín dụng tối đa đối với các tài sản tài chính là giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính (xem thuyết minh số VII.4 về giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính).

Bảng phân tích về thời gian quá hạn và giảm giá của các tài sản tài chính như sau:

	Chưa quá hạn hay chưa bị giảm giá	Chưa quá hạn nhưng bị giảm giá	Đã quá hạn nhưng không giảm giá	Đã quá hạn và/hoặc bị giảm giá	Cộng
<b>Số cuối quý</b>					
Tiền và các khoản tương đương tiền	19,128,581,090				19,128,581,090
Các khoản cho vay	314,461,715,668				314,461,715,668
Phải thu khách hàng	114,298,746,534			684,641,870	114,983,388,404
Các khoản phải thu khác	92,835,095,844				92,835,095,844
<b>Cộng</b>	<b>540,724,139,136</b>			<b>684,641,870</b>	<b>541,408,781,006</b>
	Chưa quá hạn hay chưa bị giảm giá	Chưa quá hạn nhưng bị giảm giá	Đã quá hạn nhưng không giảm giá	Đã quá hạn và/hoặc bị giảm giá	Cộng
<b>Số đầu năm</b>					

## CÔNG TY CP BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, Phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

#### Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

Tiền và các khoản tương đương tiền	8,391,782,115			8,391,782,115
Phải thu khách hàng	89,262,190,075	684,641,870		89,946,831,945
Các khoản cho vay	548,754,134,589			548,754,134,589
Các khoản phải thu khác	82,756,760,261			82,756,760,261
<b>Cộng</b>	<b>729,164,867,040</b>	<b>684,641,870</b>		<b>729,849,508,910</b>

#### Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền. (trình bày chính sách quản lý rủi ro thanh khoản)

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính phi phải sinh (bao gồm cả lãi phải trả) dựa trên thời hạn thanh toán theo hợp đồng và chưa được chiết khấu như sau:

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
<b>Số cuối quý</b>				
Vay và nợ	258,957,346,263			258,957,346,263
Phải trả người bán	214,801,800,559			214,801,800,559
Các khoản phải trả khác	4,336,005,028			4,336,005,028
<b>Cộng</b>	<b>478,095,151,850</b>			<b>478,095,151,850</b>

	Từ 1 năm	Trên 1 năm	Trên 5 năm	Cộng
<b>Số đầu năm</b>				
Vay và nợ	453,426,730,052			453,426,730,052
Phải trả người bán	110,330,316,638			110,330,316,638
Chi phí phải trả	7,183,876,649			7,183,876,649
Các khoản phải trả khác	12,418,941,144			12,418,941,144
<b>Cộng</b>	<b>583,359,864,483</b>			<b>583,359,864,483</b>

Ban Giám đốc cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

#### Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

## CÔNG TY CP BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, Phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

#### Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất

Rủi ro thị trường liên quan đến hoạt động của Công ty gồm: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất, rủi ro về giá chứng khoán và rủi ro giá hàng hóa, nguyên vật liệu.

Các phân tích về độ nhạy, các đánh giá dưới đây liên quan đến tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 và ngày 31 tháng 12 năm 2013 trên cơ sở giá trị nợ thuần. Mức thay đổi của tỷ giá, lãi suất, giá chứng khoán, giá hàng hóa, nguyên vật liệu sử dụng để phân tích độ nhạy được dựa trên việc đánh giá khả năng có thể xảy ra trong vòng một năm tới với các điều kiện quan sát được của thị trường tại thời điểm hiện tại.

#### *Rủi ro ngoại tệ*

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Công ty nhập khẩu nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất và xuất khẩu sản phẩm với đồng tiền giao dịch chủ yếu là USD do vậy bị ảnh hưởng bởi sự biến động của tỷ giá hối đoái.

Công ty quản lý rủi ro liên quan đến biến động của tỷ giá hối đoái bằng cách tối ưu thời hạn thanh toán các khoản nợ, dự báo tỷ giá ngoại tệ, duy trì hợp lý cơ cấu vay và nợ giữa ngoại tệ và VND, lựa chọn thời điểm mua và thanh toán các khoản ngoại tệ tại thời điểm tỷ giá thấp, sử dụng tối ưu nguồn tiền hiện có để cân bằng giữa rủi ro tỷ giá và rủi ro thanh khoản.

Ban Giám đốc đánh giá mức độ ảnh hưởng do biến động của tỷ giá hối đoái đến lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu của Công ty là không đáng kể do nợ thuần ngoại tệ có giá trị nhỏ.

#### *Rủi ro về giá hàng hóa, nguyên vật liệu*

Công ty có rủi ro về sự biến động của giá hàng hóa, nguyên vật liệu. Công ty quản lý rủi ro về giá hàng hóa, nguyên vật liệu bằng cách theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách hợp lý.

#### 4. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

	Số cuối quý		Giá trị ghi sổ		Giá trị hợp lý	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng	Số cuối quý	Số đầu năm
Tiền và các khoản tương đương tiền	19,128,581,090		8,391,782,115		19,128,581,090	8,391,782,115
Các khoản cho vay	314,461,715,668		548,754,134,589		314,461,715,668	548,754,134,589
Phải thu khách hàng	114,983,388,404	(500,517,711)	89,946,831,945	(500,517,711)	114,482,870,693	89,446,314,234
Các khoản phải thu	92,835,095,844		82,756,760,261		92,835,095,844	82,756,760,261
<b>Cộng</b>	<b>541,408,781,006</b>	<b>(500,517,711)</b>	<b>729,849,508,910</b>	<b>(500,517,711)</b>	<b>540,908,263,295</b>	<b>729,348,991,199</b>

#### *Nợ phải trả tài chính*

	Giá trị ghi sổ		Giá trị hợp lý	
	Số cuối quý	Số đầu năm	Số cuối quý	Số đầu năm
Vay và nợ	258,957,346,263	453,426,730,052	258,957,346,263	453,426,730,052
Phải trả người bán	214,801,800,559	110,330,316,638	214,801,800,559	110,330,316,638
Chi phí phải trả	8,783,039,851	7,183,876,649	8,783,039,851	7,183,876,649

**CÔNG TY CP BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG**

Địa chỉ: Số 18, ngõ 44, Phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất**

Các khoản phải trả khác	4,336,005,028	12,418,941,144	4,336,005,028	12,418,941,144
<b>Cộng</b>	<b>486,878,191,701</b>	<b>583,359,864,483</b>	<b>486,878,191,701</b>	<b>583,359,864,483</b>

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính:

- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, cho vay, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác ngắn hạn tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản cho vay, phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác dài hạn, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán và không có giá giao dịch do 3 công ty chứng khoán công bố được ước tính bằng cách chiết khấu dòng tiền với lãi suất áp dụng cho các khoản nợ có đặc điểm và thời gian đáo hạn còn lại tương tự.

Lập ngày 14 tháng 8 năm 2015

Người lập biểu



Hoàng Thúy Hà

Kế toán trưởng



Đào Thị Mai

Kông giám đốc



Đào Hữu Huyền